



DOI: <https://doi.org/10.52714/dthu.sch.3574.2012>

PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC GIAO TIẾP QUA HOẠT ĐỘNG DẠY NÓI VÀ NGHE CHO HỌC SINH LỚP 4 Ở PHƯỜNG NGÃ BẢY, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Trần Đức Hùng¹ và Trịnh Thị Hoà^{2,3*}

¹*Khoa Giáo dục Tiểu học - Mầm non, Trường Sư phạm,
Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam*

²*Học viên cao học, Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam*

³*Trường Tiểu học Hùng Vương, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam*

**Tác giả liên hệ: Trịnh Thị Hoà, Email: tthoa.thhungvuong@cantho.edu.vn*

Lịch sử bài báo

Ngày nhận: 27/6/2026; Ngày nhận chỉnh sửa: 30/7/2026; Ngày duyệt đăng: 20/8/2026

Tóm tắt

Phát triển năng lực giao tiếp cho học sinh tiểu học là một trong những yêu cầu trọng tâm của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Trên cơ sở nghiên cứu lý luận, khảo sát thực trạng dạy học Nói và nghe của giáo viên và học sinh lớp 4 tại một số trường tiểu học trên địa bàn phường Ngã Bảy, thành phố Cần Thơ, bài viết đề xuất bốn biện pháp phát triển năng lực giao tiếp cho học sinh thông qua hoạt động Nói và nghe, gồm: tổ chức hoạt động theo hình thức làm việc nhóm; vận dụng trò chơi học tập; tổ chức hoạt động đóng vai theo các tình huống giao tiếp; và rèn luyện kỹ năng nghe, phản hồi tích cực. Các biện pháp được minh họa bằng những ví dụ cụ thể từ nội dung môn Tiếng Việt lớp 4 và bước đầu cho thấy tính khả thi trong việc nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động Nói và nghe, góp phần phát triển năng lực giao tiếp cho học sinh, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực.

Từ khóa: *Biện pháp dạy học, học sinh lớp 4, năng lực giao tiếp, nói và nghe, Tiếng Việt.*

Trích dẫn: Trần, Đ. H., & Trịnh, T. H. (2026). Phát triển năng lực giao tiếp qua hoạt động dạy nói và nghe cho học sinh lớp 4 ở phường Ngã Bảy, thành phố Cần Thơ. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 15(04S), 163-176. <https://doi.org/10.52714/dthu.sch.3574.2012>

Copyright © 2026 The author(s). This work is licensed under a CC BY-NC 4.0 License.

DEVELOPING COMMUNICATIVE COMPETENCE THROUGH SPEAKING AND LISTENING ACTIVITIES AMONG FOURTH-GRADE STUDENTS IN NGA BAY WARD, CAN THO CITY

Tran Duc Hung¹ and Trinh Thi Hoa^{2,3*}

*¹Faculty of Primary and Preschool Education, Dong Thap University,
Cao Lanh 870000, Vietnam*

²Postgraduate, Dong Thap University, Cao Lanh 870000, Vietnam

³Hung Vuong Primary School, Can Tho City, Vietnam

**Corresponding author: Trinh Thi Hoa, Email: tthoa.thhungvuong@cantho.edu.vn*

Article history

Received: 27/6/2026; Received in revised form: 30/7/2026; Accepted: 20/8/2026

Abstract

Developing communicative competence in primary school students is one of the key objectives under Vietnam's 2018 General Education Curriculum. On reviewing the literature and an investigation into the current teaching and learning of speaking and listening among fourth-grade teachers and students at several primary schools in Nga Bay Ward, Can Tho City, this study proposes four measures to develop students' communicative competence through speaking and listening activities: organizing group work; incorporating educational games; implementing role-play activities on communicative situations; and developing active listening and positive response skills. The proposed measures are illustrated with specific examples drawn from the Grade 4 Vietnamese Language curriculum and have demonstrated initial feasibility in enhancing the effectiveness of speaking and listening instruction. These measures contribute to the development of students' communicative competence and support educational reform in line with the competency- and quality-oriented approach of the 2018 General Education Curriculum.

Keywords: *Communicative competence, fourth-grade students, speaking and listening, teaching measures, Vietnamese Language.*

1. Giới thiệu

Trong bối cảnh đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 xác định phát triển phẩm chất và năng lực người học là mục tiêu trọng tâm của quá trình dạy học. Trong các năng lực cốt lõi cần hình thành và phát triển cho học sinh (HS), năng lực giao tiếp có vai trò quan trọng, giúp HS tiếp nhận và trao đổi thông tin, bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc, hợp tác với người khác và thích ứng với các tình huống trong học tập cũng như cuộc sống (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018). Đối với môn Tiếng Việt ở tiểu học, việc tổ chức dạy học Nói và nghe tạo điều kiện để HS sử dụng ngôn ngữ trong các tình huống giao tiếp thực tiễn, qua đó góp phần hình thành và phát triển năng lực giao tiếp. Từ định hướng này, hoạt động Nói và nghe trong dạy học ở trường tiểu học cần được tổ chức theo hướng tăng cường tương tác và thực hành giao tiếp, giúp HS trình bày ý kiến, lắng nghe và phản hồi một cách hiệu quả. Qua đó, HS không chỉ phát triển năng lực giao tiếp mà còn được bồi dưỡng sự tự tin, năng lực hợp tác và các kỹ năng xã hội cần thiết, đáp ứng yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Tuy nhiên, thực tiễn dạy học môn Tiếng Việt tại một số trường tiểu học trên địa bàn phường Ngã Bảy, thành phố Cần Thơ cho thấy việc tổ chức hoạt động Nói và nghe vẫn còn những hạn chế nhất định. Một số hoạt động dạy học chưa tạo nhiều cơ hội để HS thực hành giao tiếp, nên vẫn còn nhiều HS lớp 4 thiếu tự tin khi trình bày trước tập thể, khả năng diễn đạt, lắng nghe và phản hồi chưa hiệu quả. Bên cạnh đó, một bộ phận giáo viên (GV) còn gặp khó khăn trong việc thiết kế hoạt động dạy học và đánh giá năng lực giao tiếp của HS theo định hướng phát triển năng lực.

Xuất phát từ những yêu cầu lý luận và thực tiễn trên, bài viết tập trung khảo sát thực trạng tổ chức dạy học Nói và nghe tại một số trường tiểu học trên địa bàn phường Ngã Bảy, thành phố Cần Thơ; trên cơ sở đó đề xuất và hệ thống hóa một số biện pháp phát triển năng lực giao tiếp cho HS lớp 4 phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương. Các biện pháp được minh họa bằng những ví dụ cụ thể từ nội dung Nói và nghe trong môn Tiếng Việt lớp 4 (bộ sách *Chân trời sáng tạo*), góp phần nâng cao chất lượng dạy học môn Tiếng Việt theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực người học.

2. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp nghiên cứu lý luận: Thông qua việc phân tích, tổng hợp và hệ thống hóa các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các công trình nghiên cứu và tài liệu khoa học liên quan đến phát triển năng lực giao tiếp và dạy học Nói và nghe ở tiểu học nhằm xây dựng cơ sở lý luận cho nghiên cứu.

Phương pháp nghiên cứu thực tiễn: Khảo sát việc tổ chức dạy học Nói và nghe tại một số trường tiểu học trên địa bàn phường Ngã Bảy, thành phố Cần Thơ để nhận diện những khó khăn, hạn chế trong quá trình dạy học và làm căn cứ đề xuất các biện pháp phát triển năng lực giao tiếp cho HS lớp 4.

3. Một số vấn đề lý thuyết về phát triển năng lực giao tiếp thông qua hoạt động dạy học Nói và nghe cho học sinh lớp 4

3.1. Khái niệm năng lực giao tiếp

Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 xác định giao tiếp là một trong những năng lực cốt lõi cần được hình thành và phát triển cho HS thông qua các môn học và hoạt động giáo dục (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018a). Trong môn Tiếng Việt, năng lực giao tiếp được thể hiện ở khả năng sử dụng ngôn ngữ để trao đổi thông tin, bày tỏ suy nghĩ, tình cảm, hợp tác với người khác và giải quyết các nhiệm vụ học tập cũng như những tình huống trong cuộc sống (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018b).

Theo tác giả Trần và Nguyễn (2023), năng lực sử dụng tiếng Việt của HS tiểu học được biểu hiện thông qua khả năng đọc, viết, nói và nghe, đồng thời biết vận dụng ngôn ngữ phù hợp với mục đích, đối tượng và hoàn cảnh giao tiếp. Tác giả Nguyễn (1998) nhấn mạnh việc dạy ngôn bản nói và viết ở tiểu học theo hướng giao tiếp, trong đó học sinh cần được tạo cơ hội thực hành sử dụng ngôn ngữ trong những tình huống giao tiếp cụ thể. Bên cạnh đó, tác giả Nguyễn (2009) cũng khẳng định dạy học Tiếng Việt theo quan điểm giao tiếp cần chú trọng hoạt động sử dụng ngôn ngữ của học sinh, qua đó hình thành khả năng diễn đạt, lắng nghe, trao đổi và tương tác phù hợp trong giao tiếp.

Trên cơ sở kế thừa các quan điểm trên, có thể hiểu năng lực giao tiếp của HS lớp 4 là khả năng sử dụng tiếng Việt để trình bày ý kiến, diễn đạt suy nghĩ và cảm xúc phù hợp; biết lắng nghe, tiếp nhận và phản hồi thông tin; đồng thời hợp tác với người khác trong các tình huống giao tiếp phù hợp với đặc điểm lứa tuổi. năng lực này được hình thành và phát triển thông qua quá trình học tập, trải nghiệm và thực hành giao tiếp thường xuyên.

3.2. Vai trò của năng lực giao tiếp

Năng lực giao tiếp có vai trò quan trọng đối với sự phát triển toàn diện của HS tiểu học. Thông qua giao tiếp, HS tiếp nhận và trao đổi thông tin, bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc, thiết lập các mối quan hệ xã hội và tham gia hiệu quả vào các hoạt động học tập cũng như đời sống hằng ngày.

Trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, năng lực giao tiếp và hợp tác được xác định là một trong những năng lực cốt lõi cần hình thành và phát triển cho HS, góp phần giúp các em học tập hiệu quả, thích ứng với môi trường xã hội và đáp ứng yêu cầu phát triển bản thân trong bối cảnh mới (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018a).

Đối với HS tiểu học, năng lực giao tiếp giúp các em tự tin trình bày ý kiến trước tập thể, biết lắng nghe và tôn trọng ý kiến của người khác, đồng thời nâng cao khả năng hợp tác trong học tập và sinh hoạt. Thông qua hoạt động giao tiếp, HS có cơ hội đặt câu hỏi, trao đổi, phản hồi và chia sẻ kinh nghiệm, từ đó nâng cao hiệu quả tiếp thu kiến thức và phát triển các năng lực khác. Vì vậy, việc chú trọng phát triển năng lực giao tiếp ngay từ bậc tiểu học không chỉ góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện mà còn tạo nền tảng cho quá trình học tập suốt đời và hội nhập xã hội của HS.

3.3. Dạy học nói và nghe theo định hướng phát triển năng lực giao tiếp

Nói và nghe thuộc bốn kỹ năng ngôn ngữ cơ bản của môn Tiếng Việt ở tiểu học. Nội dung Nói và nghe lớp 4 hướng đến việc giúp HS biết trình bày ý kiến rõ ràng, kể lại sự việc hoặc trải nghiệm, tham gia trao đổi và thảo luận; đồng thời biết lắng nghe, xác định nội dung chính và đưa ra phản hồi phù hợp.

Theo Đỗ & cs. (2022), dạy học Tiếng Việt theo định hướng phát triển năng lực cần tạo cơ hội cho HS sử dụng ngôn ngữ trong các tình huống giao tiếp cụ thể nhằm phát triển đồng bộ các kỹ năng nghe, nói, đọc và viết.

Theo Trần và Nguyễn (2023), việc phát triển năng lực giao tiếp cần được thực hiện thông qua các hoạt động tương tác thực tiễn, khuyến khích HS sử dụng ngôn ngữ để trao đổi, hợp tác và giải quyết vấn đề. Trong quá trình đó, GV giữ vai trò tổ chức, định hướng và hỗ trợ, còn HS là chủ thể tích cực của hoạt động giao tiếp.

Theo định hướng này, năng lực giao tiếp được hình thành và phát triển thông qua quá trình HS thường xuyên tham gia các tình huống giao tiếp, thực hành nói, lắng nghe, trao đổi, phản hồi và tự điều chỉnh cách diễn đạt dưới sự hướng dẫn của GV. Quá trình thực hành được tổ chức lặp lại trong nhiều bối cảnh giao tiếp khác nhau giúp HS từng bước biết sử dụng ngôn

ngữ phù hợp với mục đích, đối tượng và hoàn cảnh giao tiếp, đồng thời phát triển sự tự tin, khả năng hợp tác và ứng xử linh hoạt.

Vì vậy, việc tổ chức các hình thức dạy học như làm việc nhóm, trò chơi học tập, đóng vai theo tình huống giao tiếp và rèn luyện kỹ năng nghe, phản hồi tích cực không chỉ tạo môi trường để HS thực hành giao tiếp mà còn góp phần phát triển năng lực giao tiếp một cách bền vững. Đây cũng là cơ sở lý luận để đề xuất các biện pháp phát triển năng lực giao tiếp thông qua hoạt động dạy học Nói và nghe cho HS lớp 4 được trình bày ở Mục 5.

4. Kết quả khảo sát thực trạng dạy học Nói và nghe nhằm phát triển năng lực giao tiếp cho học sinh lớp 4

4.1. Kết quả khảo sát giáo viên

Nhằm tìm hiểu thực trạng tổ chức hoạt động Nói và nghe theo định hướng phát triển năng lực giao tiếp, chúng tôi khảo sát 20 GV giảng dạy lớp 4 tại ba trường tiểu học trên địa bàn phường Ngã Bảy, thành phố Cần Thơ gồm: Trường Tiểu học Hùng Vương, Trường Tiểu học Lái Hiếu, Trường Tiểu học Ngã Bảy 2. Kết quả khảo sát thu được như sau:

Bảng 1. Những khó khăn của giáo viên khi tổ chức hoạt động Nói và nghe

Nội dung đánh giá	Tổng số GV đánh giá	Số lượng	Tỉ lệ (%)
HS rụt rè, thiếu tự tin	20	15	75
Thiếu thời gian tổ chức	20	11	55
GV chưa nhiều kinh nghiệm	20	9	45
Sĩ số lớp đông	20	7	35
Thiếu tài liệu hướng dẫn	20	5	25

Kết quả khảo sát cho thấy khó khăn lớn nhất của GV là HS còn rụt rè, thiếu tự tin khi tham gia giao tiếp (75%). Bên cạnh đó, hạn chế về thời gian tổ chức hoạt động (55%) và kinh nghiệm tổ chức dạy học theo định hướng phát triển năng lực (45%) cũng ảnh hưởng đáng kể đến hiệu quả triển khai. Điều này cho thấy nhiều HS chưa có đủ cơ hội được thực hành giao tiếp thường xuyên trong môi trường học tập, dẫn đến tâm lý e ngại khi trình bày ý kiến và tham gia trao đổi trước tập thể. Thực trạng trên đặt ra yêu cầu cần tăng cường các hình thức tổ chức dạy học Nói và nghe theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động của HS, đồng thời hỗ trợ GV nâng cao hiệu quả phát triển năng lực giao tiếp trong quá trình dạy học.

Bảng 2. Các hình thức tổ chức hoạt động Nói và nghe được giáo viên sử dụng

Nội dung đánh giá	Tổng số GV đánh giá	Số lượng	Tỉ lệ (%)
Thảo luận nhóm	20	14	70
Kể chuyện	20	13	65
Hỏi – đáp	20	12	60
Trình bày trước lớp	20	10	50
Đóng vai	20	8	40
Trò chơi học tập	20	7	35

Thảo luận nhóm, kể chuyện và hỏi - đáp là những hình thức được GV sử dụng với tần suất cao trong dạy học Nói và nghe. Ngược lại, đóng vai và trò chơi học tập - những hình thức tạo nhiều cơ hội cho HS tương tác và trải nghiệm giao tiếp - chưa được tổ chức thường xuyên.

Kết quả này cho thấy việc đổi mới tổ chức hoạt động Nói và nghe đã được quan tâm nhưng chưa toàn diện, đòi hỏi GV cần tăng cường đa dạng hóa các hình thức dạy học nhằm tạo môi trường giao tiếp phong phú và phát huy tốt hơn năng lực giao tiếp của HS trong các tình huống thực tiễn.

4.2. Kết quả khảo sát học sinh

Nhằm tìm hiểu thực trạng tổ chức hoạt động Nói và nghe theo định hướng phát triển năng lực, chúng tôi khảo sát 300 HS lớp 4 tại ba trường tiểu học trên địa bàn phường Ngã Bảy, thành phố Cần Thơ gồm: Trường Tiểu học Hùng Vương, Trường Tiểu học Lái Hiếu, Trường Tiểu học Ngã Bảy 2. Kết quả khảo sát được trình bày như sau:

Bảng 3. Mức độ tham gia của học sinh trong hoạt động Nói và nghe

Nội dung đánh giá	Tổng số HS đánh giá	Số lượng	Tỉ lệ (%)
Rất tích cực	300	60	20,0
Khá tích cực	300	135	45,0
Ít tham gia	300	85	28,3
Không tham gia	300	20	6,7

Kết quả khảo sát cho thấy 65,0% HS tham gia hoạt động Nói và nghe ở mức khá tích cực và rất tích cực. Tuy nhiên, vẫn còn 35,0% HS ít hoặc không tham gia, phản ánh mức độ chủ động trong giao tiếp chưa đồng đều giữa các HS, đặc biệt ở những em còn thiếu tự tin khi trình bày ý kiến trước tập thể.

Bảng 4. Những khó khăn của học sinh khi tham gia hoạt động Nói và nghe

Nội dung đánh giá	Tổng số HS đánh giá	Số lượng	Tỉ lệ (%)
Không tự tin khi nói trước lớp	300	165	55
Thiếu ý tưởng để trình bày	300	75	25
Diễn đạt chưa rõ ràng	300	45	15
Không gặp khó khăn	300	15	5

Thiếu tự tin là trở ngại lớn nhất đối với HS khi tham gia các hoạt động Nói và nghe (55%). Ngoài ra, nhiều HS còn gặp khó khăn trong việc huy động ý tưởng và diễn đạt bằng lời nói. Kết quả này tương đồng với nhận định của GV về sự rụt rè của HS trong giao tiếp, cho thấy nhu cầu cần có những biện pháp hỗ trợ và khuyến khích HS tham gia giao tiếp tích cực hơn.

Những kết quả này là cơ sở thực tiễn quan trọng để đề xuất các biện pháp phát triển năng lực giao tiếp thông qua hoạt động dạy học Nói và nghe cho HS lớp 4, đáp ứng yêu cầu thực tiễn dạy học.

5. Một số biện pháp phát triển năng lực giao tiếp thông qua hoạt động dạy học Nói và nghe cho học sinh lớp 4 tại phường Ngã Bảy, thành phố Cần Thơ

5.1. Tổ chức hoạt động Nói và nghe theo hình thức làm việc nhóm

5.1.1. Mục đích của biện pháp

- Biện pháp này tạo cơ hội cho HS tham gia giao tiếp học tập thông qua trao đổi, thảo luận và hợp tác với bạn học. Qua đó, HS được rèn luyện các kỹ năng trình bày ý kiến, lắng nghe, phản hồi và trao đổi thông tin, góp phần phát triển năng lực giao tiếp.

- Giúp HS phát triển năng lực hợp tác, tinh thần trách nhiệm và kỹ năng phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ chung. Môi trường học tập tích cực được hình thành, khuyến khích HS tham gia giao tiếp chủ động và nâng cao hiệu quả dạy học Nói và nghe.

5.1.2. Cách thức thực hiện biện pháp

Để tổ chức hoạt động Nói và nghe theo hình thức làm việc nhóm đạt hiệu quả, GV có thể thực hiện theo các bước sau:

Bước 1. Chia nhóm và giao nhiệm vụ

Giáo viên tổ chức lớp thành các nhóm nhỏ hoặc nhóm vừa, mỗi nhóm từ 4 đến 6 HS tùy thuộc vào sĩ số lớp học và yêu cầu của hoạt động. Việc phân nhóm cần bảo đảm sự cân đối về số lượng và năng lực học tập nhằm tạo điều kiện cho các thành viên hỗ trợ và tương tác hiệu quả.

Giáo viên giao cho mỗi nhóm nhiệm vụ học tập cụ thể, rõ ràng và phù hợp với nội dung bài học. Nhiệm vụ cần bảo đảm tính vừa sức, có ý nghĩa giao tiếp và khuyến khích sự tham gia của tất cả thành viên trong nhóm.

Bước 2. Tổ chức hoạt động nhóm

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, các thành viên lần lượt trình bày ý kiến, lắng nghe, trao đổi và phản hồi để thống nhất phương án giải quyết. GV đóng vai trò tổ chức, quan sát, hỗ trợ và định hướng khi cần thiết; đồng thời khuyến khích HS tham gia tích cực vào quá trình tương tác, bảo đảm mọi thành viên đều có cơ hội trình bày và chia sẻ quan điểm.

Bước 3. Trình bày kết quả

Sau khi hoàn thành thảo luận, đại diện các nhóm trình bày kết quả trước lớp. Các nhóm còn lại lắng nghe, nhận xét và bổ sung ý kiến.

Bước 4. Nhận xét và đánh giá

Giáo viên nhận xét quá trình làm việc của các nhóm và kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS. Việc đánh giá cần chú trọng cả quá trình tham gia hoạt động và sản phẩm học tập, đặc biệt là các biểu hiện của năng lực giao tiếp như khả năng trình bày ý kiến, lắng nghe, phản hồi và hợp tác trong học tập.

5.1.3. Ví dụ minh họa

Bài Nói và nghe: “Trao đổi về việc xây dựng tủ sách ở lớp em” (Nguyễn, 2023a, tr. 16).

Bước 1. Chia nhóm và giao nhiệm vụ

Giáo viên chia lớp gồm 36 HS thành 6 nhóm, mỗi nhóm 6 HS. Trên cơ sở nội dung bài học, GV giao nhiệm vụ cho các nhóm trao đổi về việc xây dựng tủ sách của lớp dựa trên các câu hỏi gợi ý trong SGK:

- Vì sao lớp em cần có tủ sách?
- Cần làm gì để đóng góp sách?
- Nên sắp xếp sách như thế nào?
- Sử dụng sách ra sao để đạt hiệu quả?

Giáo viên yêu cầu mỗi thành viên đều tham gia phát biểu ý kiến, đồng thời chú ý lắng nghe và tôn trọng quan điểm của các bạn trong nhóm.

Bước 2. Tổ chức hoạt động nhóm

Các nhóm tiến hành thảo luận về sự cần thiết của tủ sách lớp học, cách thức đóng góp sách, phương án sắp xếp và sử dụng tủ sách hiệu quả. Trong quá trình trao đổi, HS lần lượt trình bày ý kiến cá nhân, lắng nghe ý kiến của các thành viên khác, đồng thời bổ sung và thống nhất quan điểm chung của nhóm.

Trong quá trình thảo luận, GV quan sát, hỗ trợ các nhóm khi cần thiết và khuyến khích những HS còn hạn chế về khả năng giao tiếp tham gia trao đổi ý kiến.

Bước 3. Trình bày kết quả

Sau thời gian thảo luận, đại diện các nhóm trình bày kết quả trước lớp. Nội dung trình bày tập trung vào những giải pháp xây dựng và sử dụng tủ sách lớp học hiệu quả. Các nhóm còn lại lắng nghe, nhận xét và bổ sung ý kiến.

Ví dụ, một nhóm đề xuất sắp xếp sách theo từng chủ đề để thuận tiện cho việc tìm kiếm và sử dụng; nhóm khác bổ sung ý kiến về việc phân công HS phụ trách quản lí tủ sách nhằm bảo đảm việc mượn và trả sách được thực hiện thường xuyên, hiệu quả.

Bước 4. Nhận xét và đánh giá

Giáo viên nhận xét kết quả làm việc của các nhóm dựa trên các tiêu chí như mức độ tham gia thảo luận, khả năng trình bày ý kiến, tinh thần hợp tác, kĩ năng lắng nghe và phản hồi trong quá trình giao tiếp. Đồng thời, GV tuyên dương những nhóm có nhiều ý tưởng phù hợp, những HS tích cực tham gia trao đổi và biết tôn trọng ý kiến của người khác.

5.2. Vận dụng trò chơi học tập trong dạy học Nói và nghe

5.2.1. Mục đích của biện pháp

- Biện pháp này tạo môi trường giao tiếp tích cực, góp phần tăng hứng thú và sự tham gia chủ động của HS vào các hoạt động học tập. Thông qua các trò chơi được thiết kế phù hợp với mục tiêu bài học, HS có cơ hội thực hành các kĩ năng nghe, nói, trao đổi và phản hồi trong những tình huống giao tiếp cụ thể, từ đó góp phần phát triển năng lực giao tiếp.

- Tạo điều kiện để HS rèn luyện khả năng phản xạ ngôn ngữ, sự tự tin khi trình bày trước tập thể và tinh thần hợp tác trong học tập.

5.2.2. Cách thức thực hiện biện pháp

Để vận dụng trò chơi học tập trong dạy học Nói và nghe đạt hiệu quả, GV có thể thực hiện theo các bước sau:

Bước 1. Lựa chọn trò chơi và giao nhiệm vụ

Giáo viên lựa chọn trò chơi phù hợp với mục tiêu bài học, nội dung hoạt động Nói và nghe và đặc điểm của HS lớp 4. Trò chơi cần tạo cơ hội cho HS thực hành các hành vi giao tiếp như trình bày, trao đổi, đặt câu hỏi, trả lời và phản hồi.

Sau khi lựa chọn trò chơi, GV giới thiệu tên trò chơi, phổ biến luật chơi và giao nhiệm vụ cụ thể cho HS nhằm bảo đảm mọi HS đều hiểu yêu cầu và tham gia tích cực vào hoạt động.

Bước 2. Tổ chức cho học sinh tham gia trò chơi

HS tham gia trò chơi theo hướng dẫn của GV. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, các em được thực hành kĩ năng nói và nghe thông qua việc trình bày ý kiến, kể chuyện, đặt câu hỏi hoặc trao đổi với bạn học.

Giáo viên quan sát, hỗ trợ và khuyến khích tất cả HS tham gia vào quá trình giao tiếp; đồng thời tạo môi trường học tập thân thiện và cởi mở để học sinh tự tin thể hiện bản thân.

Bước 3. Báo cáo kết quả

Sau khi kết thúc trò chơi, GV tổ chức cho cá nhân hoặc nhóm HS trình bày kết quả thực hiện nhiệm vụ. Các HS khác lắng nghe, nhận xét và bổ sung ý kiến khi cần thiết.

Bước 4. Nhận xét và đánh giá

Giáo viên nhận xét kết quả tham gia trò chơi của HS dựa trên các tiêu chí như mức độ hoàn thành nhiệm vụ, khả năng diễn đạt, kỹ năng lắng nghe, phản hồi và tinh thần hợp tác trong hoạt động.

Việc đánh giá cần chú trọng các biểu hiện của năng lực giao tiếp trong quá trình tham gia trò chơi, đồng thời động viên HS tích cực tham gia và phát huy khả năng giao tiếp của bản thân.

5.2.3. Ví dụ minh họa

Bài Nói và nghe: “Nói về một anh hùng hoặc một tài năng nhỏ tuổi” (Nguyễn, 2023a, tr. 87).

Bước 1. Lựa chọn trò chơi và giao nhiệm vụ

Giáo viên lựa chọn trò chơi “Hỏi nhanh - đáp nhanh” nhằm tạo điều kiện cho HS rèn luyện khả năng trình bày, phản xạ ngôn ngữ và trả lời câu hỏi trong giao tiếp. GV nêu yêu cầu: mỗi HS chuẩn bị nội dung giới thiệu về một anh hùng hoặc một tài năng nhỏ tuổi mà em biết, đồng thời sẵn sàng trả lời các câu hỏi của GV hoặc bạn học.

Để hỗ trợ HS chuẩn bị nội dung, GV đưa ra các gợi ý:

- Nhân vật đó là ai?
- Nhân vật có thành tích hoặc việc làm nổi bật nào?
- Điều gì ở nhân vật khiến em yêu thích hoặc khâm phục?
- Em học tập được điều gì từ nhân vật đó?

Bước 2. Tổ chức cho học sinh tham gia trò chơi

HS lần lượt tham gia trò chơi bằng cách giới thiệu nhân vật đã lựa chọn và trả lời nhanh các câu hỏi được đặt ra. Chẳng hạn, một HS giới thiệu về Kim Đồng và trình bày những nét tiêu biểu về cuộc đời, tinh thần dũng cảm và lòng yêu nước của nhân vật. Sau đó, GV và các HS khác đặt câu hỏi như: “Vì sao em chọn giới thiệu về Kim Đồng?” hoặc “Điều gì ở Kim Đồng khiến em khâm phục nhất?”. HS trả lời dựa trên hiểu biết và suy nghĩ của bản thân.

Bước 3. Báo cáo kết quả

Sau mỗi lượt chơi, GV tổ chức cho HS trao đổi và nhận xét về phần trình bày của bạn. Các em nêu nhận xét về nội dung, cách diễn đạt, khả năng trả lời câu hỏi và thái độ giao tiếp của người tham gia.

Chẳng hạn, một HS nhận xét rằng bạn đã giới thiệu đầy đủ về nhân vật và trả lời câu hỏi rõ ràng, tự tin. Một HS khác bổ sung rằng phần trình bày sẽ thuyết phục hơn nếu nêu thêm những đóng góp nổi bật của nhân vật đối với cộng đồng hoặc đất nước.

Bước 4. Nhận xét và đánh giá

GV nhận xét kết quả tham gia trò chơi của HS dựa trên các tiêu chí như mức độ hoàn thành nhiệm vụ, khả năng giới thiệu nhân vật, kỹ năng diễn đạt, phản hồi câu hỏi và thái độ giao tiếp. Đồng thời, GV tuyên dương những HS mạnh dạn, tự tin, trình bày mạch lạc; khuyến khích những HS còn hạn chế tiếp tục tham gia tích cực trong các hoạt động tiếp theo.

5.3. Tổ chức hoạt động đóng vai theo các tình huống giao tiếp cụ thể

5.3.1. Mục đích của biện pháp

- Tạo điều kiện cho HS thực hành giao tiếp trong các tình huống gần gũi với học tập và đời sống. Thông qua quá trình nhập vai và thực hiện các nhiệm vụ giao tiếp, HS được vận dụng ngôn ngữ vào những ngữ cảnh cụ thể, đồng thời rèn luyện kỹ năng nói, nghe, phản hồi và ứng xử phù hợp với từng tình huống.

- Phát triển sự tự tin, khả năng biểu đạt cảm xúc và năng lực tương tác xã hội của HS. Việc tham gia vào các tình huống giao tiếp mang tính trải nghiệm giúp HS chủ động bày tỏ quan điểm, lắng nghe và tôn trọng ý kiến của người khác.

5.3.2. Cách thức thực hiện biện pháp

Để tổ chức hoạt động đóng vai đạt hiệu quả, GV có thể thực hiện theo các bước sau:

Bước 1. Lựa chọn tình huống giao tiếp và giao nhiệm vụ

Giáo viên căn cứ vào mục tiêu bài học và nội dung hoạt động Nói và nghe để lựa chọn các tình huống giao tiếp phù hợp. Tình huống cần gắn với đời sống học tập, sinh hoạt hằng ngày hoặc các chủ đề giao tiếp trong chương trình.

Sau khi lựa chọn tình huống, GV giới thiệu nhiệm vụ, mục đích giao tiếp và yêu cầu HS chuẩn bị nội dung cho vai diễn.

Bước 2. Phân vai và chuẩn bị nội dung

Giáo viên tổ chức cho học sinh làm việc theo cặp hoặc theo nhóm để phân công vai diễn và xây dựng nội dung giao tiếp phù hợp với tình huống.

Trong quá trình chuẩn bị, học sinh trao đổi về đặc điểm nhân vật, cách sử dụng ngôn ngữ, thái độ giao tiếp và những nội dung cần thể hiện. GV quan sát, hỗ trợ và định hướng khi cần thiết.

Bước 3. Tổ chức thực hiện hoạt động đóng vai

Học sinh lần lượt thực hiện hoạt động đóng vai trước lớp theo các tình huống giao tiếp đã được xây dựng. Trong quá trình nhập vai, các em sử dụng ngôn ngữ phù hợp với mục đích và hoàn cảnh giao tiếp, đồng thời kết hợp lời nói với cử chỉ, nét mặt và thái độ ứng xử tương ứng với từng vai diễn.

Các HS khác quan sát, lắng nghe và chuẩn bị ý kiến nhận xét hoặc bổ sung. GV theo dõi, hỗ trợ khi cần thiết và khuyến khích HS thể hiện vai diễn một cách tự nhiên, phù hợp với tình huống giao tiếp.

Bước 4. Nhận xét và đánh giá

Giáo viên và HS cùng nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện dựa trên các tiêu chí như mức độ hoàn thành nhiệm vụ, khả năng diễn đạt, cách sử dụng ngôn ngữ, thái độ giao tiếp và sự phù hợp của lời thoại với tình huống.

5.3.3. Ví dụ minh họa

Bài Nói và nghe “Giới thiệu một sản phẩm thực hiện ở trường” (Nguyễn, 2023a, tr. 132).

Bước 1. Lựa chọn tình huống giao tiếp và giao nhiệm vụ

Giáo viên xây dựng tình huống giao tiếp “Ngày hội trưng bày sản phẩm HS”. Trong

tình huống này, HS đóng vai người giới thiệu sản phẩm để chia sẻ với khách tham quan về sản phẩm do mình thực hiện ở trường.

Giáo viên giao nhiệm vụ: HS cần giới thiệu được tên sản phẩm, cách thực hiện, đặc điểm nổi bật, công dụng hoặc ý nghĩa của sản phẩm; đồng thời trả lời các câu hỏi của người nghe.

Bước 2. Phân vai và chuẩn bị nội dung đóng vai

Giáo viên tổ chức cho HS làm việc theo cặp hoặc nhóm nhỏ để phân công vai diễn. Một HS đảm nhận vai người giới thiệu sản phẩm, các HS còn lại đóng vai khách tham quan.

Các nhóm cùng trao đổi để xây dựng nội dung giao tiếp dựa trên các câu hỏi gợi ý:

- Sản phẩm đó là gì?
- Em đã thực hiện sản phẩm như thế nào?
- Sản phẩm có những đặc điểm nổi bật gì?
- Em cảm thấy như thế nào khi hoàn thành sản phẩm?

Trong quá trình chuẩn bị, GV hỗ trợ HS xây dựng lời thoại và định hướng cách sử dụng ngôn ngữ phù hợp với tình huống giao tiếp.

Bước 3. Tổ chức cho học sinh thực hiện hoạt động đóng vai

Các nhóm lần lượt thực hiện hoạt động đóng vai trước lớp. HS giới thiệu sản phẩm bằng lời nói kết hợp với cử chỉ và thái độ phù hợp.

Chẳng hạn, một HS giới thiệu chiếc máy bay bằng giấy do mình thực hiện trong giờ Thủ công, trình bày về nguyên liệu, cách làm và những đặc điểm nổi bật của sản phẩm. Sau phần giới thiệu, HS đóng vai khách tham quan đặt câu hỏi về thời gian thực hiện hoặc điều mà người giới thiệu cảm thấy hài lòng nhất ở sản phẩm.

Bước 4. Nhận xét và đánh giá

Giáo viên và HS cùng nhận xét kết quả thực hiện của từng nhóm dựa trên các tiêu chí như mức độ hoàn thành nhiệm vụ, khả năng diễn đạt, sự phù hợp của lời thoại, thái độ giao tiếp và khả năng phản hồi câu hỏi.

Đồng thời, GV tuyên dương những HS tự tin, biết sử dụng ngôn ngữ phù hợp với vai diễn và có khả năng tương tác hiệu quả với người nghe; khuyến khích những HS còn hạn chế tiếp tục rèn luyện trong các hoạt động giao tiếp tiếp theo.

5.4. Rèn luyện kỹ năng nghe và phản hồi tích cực cho học sinh

5.4.1. Mục đích của biện pháp

- Hình thành thói quen lắng nghe có mục đích, biết tiếp nhận, xử lý và phản hồi thông tin phù hợp trong quá trình giao tiếp. Thông qua các hoạt động luyện nghe, HS được phát triển khả năng tập trung chú ý, ghi nhớ thông tin, nhận diện nội dung trọng tâm và đưa ra phản hồi phù hợp với ngữ cảnh giao tiếp.

- Nâng cao hiệu quả học tập, tăng cường khả năng tương tác và hợp tác trong môi trường lớp học. Khi biết lắng nghe và phản hồi phù hợp, HS sẽ chủ động hơn trong quá trình trao đổi, thảo luận và tham gia các hoạt động học tập.

5.4.2. Cách thức thực hiện biện pháp

Để rèn luyện kỹ năng nghe và phản hồi tích cực cho HS, GV có thể thực hiện theo các bước sau:

Bước 1. Hướng dẫn kỹ năng nghe và phản hồi tích cực

Giáo viên hướng dẫn HS những yêu cầu cơ bản của việc nghe tích cực như tập trung chú ý, không ngắt lời người nói, xác định thông tin quan trọng và thể hiện thái độ tôn trọng trong giao tiếp. Đồng thời, GV hướng dẫn HS một số hình thức phản hồi phù hợp như đặt câu hỏi, nhận xét, bổ sung ý kiến hoặc bày tỏ quan điểm một cách lịch sự.

Bước 2. Tổ chức hoạt động luyện nghe và phản hồi

Giáo viên tổ chức cho HS tham gia các hoạt động luyện nghe dưới nhiều hình thức như nghe kể chuyện, nghe trình bày ý kiến, nghe văn bản hoặc nghe để thực hiện nhiệm vụ học tập.

Trong quá trình tham gia hoạt động, HS tập trung lắng nghe, ghi nhớ thông tin quan trọng và chuẩn bị nội dung phản hồi. GV quan sát, hỗ trợ và tạo điều kiện để HS tham gia tích cực vào quá trình giao tiếp.

Bước 3. Chia sẻ và phản hồi trước lớp

Sau khi hoàn thành nhiệm vụ nghe, HS trình bày lại nội dung đã tiếp nhận hoặc chia sẻ quan điểm cá nhân. Các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung hoặc đặt câu hỏi liên quan đến nội dung được trình bày.

Bước 4. Nhận xét và đánh giá

Giáo viên nhận xét quá trình tham gia của HS dựa trên các tiêu chí như mức độ tập trung khi nghe, khả năng nắm bắt nội dung, cách thức phản hồi và thái độ giao tiếp. Đồng thời, GV cần kịp thời động viên, khuyến khích những biểu hiện tích cực trong giao tiếp để tạo hứng thú và tăng sự tự tin cho HS khi tham gia các hoạt động Nói và nghe.

5.4.3. Ví dụ minh họa

Bài Nói và nghe: “Nghe - kể chuyện về một chuyến thám hiểm” (Nguyễn, 2023b, tr. 130).

Bước 1. Hướng dẫn kỹ năng nghe và phản hồi tích cực

Trước khi tổ chức hoạt động, giáo viên hướng dẫn HS cách nghe tích cực như tập trung chú ý vào người nói, ghi lại các thông tin quan trọng và chuẩn bị ý kiến phản hồi sau khi nghe.

Giáo viên giao nhiệm vụ: học sinh lắng nghe câu chuyện “Người tìm đường lên các vì sao” và ghi lại những thông tin liên quan đến ước mơ, quá trình nghiên cứu cũng như những thành tựu của Xi-ôn-cốp-xki.

Đồng thời, GV gợi ý một số nội dung cần chú ý khi nghe như:

- Ước mơ của Xi-ôn-cốp-xki là gì?
- Ông đã làm gì để thực hiện ước mơ?
- Những phẩm chất nào giúp ông thành công?

Bước 2. Tổ chức hoạt động luyện nghe và phản hồi

Giáo viên kể chuyện hoặc cho HS nghe đoạn ghi âm. Trong quá trình nghe, HS ghi chép các thông tin chính theo yêu cầu.

Sau khi nghe xong, HS trao đổi theo nhóm đôi để đối chiếu và bổ sung thông tin đã ghi nhận. Các em lần lượt chia sẻ nội dung đã nghe, lắng nghe ý kiến của bạn và thống nhất những thông tin quan trọng nhất của câu chuyện.

Bước 3. Chia sẻ và phản hồi trước lớp

Giáo viên mời một số HS trình bày nội dung đã nghe hoặc kể lại câu chuyện dựa trên những ý chính đã ghi chép.

Chẳng hạn, HS trình bày về ước mơ chinh phục bầu trời của Xi-ôn-cốp-xki, quá trình tự học, nghiên cứu và những đóng góp của ông đối với ngành du hành vũ trụ. Sau phần trình bày, các HS khác nhận xét, đặt câu hỏi hoặc bổ sung thông tin còn thiếu.

Bước 4. Nhận xét và đánh giá

Giáo viên nhận xét quá trình tham gia hoạt động của HS dựa trên các tiêu chí như mức độ tập trung khi nghe, khả năng ghi nhớ thông tin, cách kể lại nội dung câu chuyện, kỹ năng phản hồi và thái độ giao tiếp.

Đồng thời, GV tuyên dương những HS biết lắng nghe tích cực, ghi chép hiệu quả và có phản hồi phù hợp; khuyến khích những HS còn hạn chế tiếp tục rèn luyện kỹ năng nghe và phản hồi trong các hoạt động học tập tiếp theo.

6. Kết luận

Phát triển năng lực giao tiếp cho HS lớp 4 thông qua hoạt động dạy học Nói và nghe là yêu cầu phù hợp với định hướng đổi mới giáo dục và mục tiêu phát triển phẩm chất, năng lực của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Trên cơ sở nghiên cứu lí luận và khảo sát thực trạng tại một số trường tiểu học trên địa bàn phường Ngã Bảy, thành phố Cần Thơ, bài viết đã đề xuất bốn biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động Nói và nghe. Các biện pháp được xây dựng theo định hướng tăng cường cơ hội thực hành giao tiếp, phát huy tính tích cực và chủ động của HS. Thông qua các hoạt động trao đổi, thảo luận, hợp tác và trải nghiệm giao tiếp, HS có điều kiện rèn luyện kỹ năng nói, nghe, phản hồi và ứng xử phù hợp, qua đó góp phần phát triển năng lực giao tiếp.

Các biện pháp đề xuất bước đầu cho thấy tính khả thi, phù hợp với đặc điểm tâm lí và nhu cầu giao tiếp của HS lớp 4, đồng thời có thể được vận dụng linh hoạt trong dạy học môn Tiếng Việt ở tiểu học. Đóng góp của nghiên cứu là khảo sát thực trạng, lựa chọn, hệ thống hóa và minh họa các biện pháp phát triển năng lực giao tiếp phù hợp với điều kiện thực tiễn của các trường tiểu học trên địa bàn phường Ngã Bảy, thành phố Cần Thơ. Kết quả nghiên cứu là tài liệu tham khảo cho GV trong quá trình tổ chức dạy học Nói và nghe theo định hướng phát triển năng lực, đồng thời có thể tham khảo, áp dụng tại các trường tiểu học có điều kiện tương đồng, góp phần nâng cao chất lượng dạy học môn Tiếng Việt và thực hiện hiệu quả mục tiêu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018./.

Tài liệu tham khảo

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018a). *Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể*.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018b). *Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn (Ban hành kèm Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018)*.
- Đỗ, N. T., Đỗ, X. T., Phan, T. H. Đ., & Lê, P. N. (2022). *Dạy học phát triển năng lực môn Tiếng Việt ở tiểu học*. Hà Nội: NXB Đại học Sư phạm.
- Nguyễn, Q. N. (1998). *Một số vấn đề dạy ngôn bản nói và viết ở tiểu học theo hướng giao tiếp*. Hà Nội: NXB Giáo dục.
- Nguyễn, T. (2009). *Một số vấn đề dạy học Tiếng Việt theo quan điểm giao tiếp ở tiểu học*. Hà Nội: NXB Giáo dục.

- Nguyễn, T. L. K. (Chủ biên). (2023a). *Tiếng Việt 4, tập một* (Bộ sách Chân trời sáng tạo). Thành phố Hồ Chí Minh: NXB Giáo dục Việt Nam.
- Nguyễn, T. L. K. (Chủ biên). (2023b). *Tiếng Việt 4, tập hai* (Bộ sách Chân trời sáng tạo). Thành phố Hồ Chí Minh: NXB Giáo dục Việt Nam.
- Trần, Đ. H., & Nguyễn, V. B. (2023). *Lí luận dạy học tiếng Việt ở tiểu học*. Cần Thơ: NXB Đại học Cần Thơ.